TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 49/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 146/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2026, giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Trần Thị C - sinh năm: 1997

Số CCCD: 044197xxxxxx

Địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn**: Anh Nguyễn Công H - sinh năm: 1993

Số CCCD: 038093xxxxxx

Địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị C và anh Nguyễn Công H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị C và anh Nguyễn Công H.

- ***Về con chung***: Công nhận chị Trần Thị C và anh Nguyễn Công H có 02 con chung, tên là Nguyễn Lan C1 (giới tính: Nữ) – sinh ngày 11/8/2018 và Nguyễn Kim P (giới tính: Nữ) – sinh ngày 01/3/2020. Hiện nay các con phát triển bình thường về thể lực và trí lực.

Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Công H thống nhất, thỏa thuận giao cả hai con chung là Nguyễn Lan C1 và Nguyễn Kim P cho anh Nguyễn Công H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị C không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Công H.

Chị Trần Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- ***Về tài sản chung, công nợ chung***: Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Công H thống nhất vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Công H thống nhất, thỏa thuận: chị Trần Thị Châu C2 toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị C đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền số 0003722, ngày 14 tháng 5 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá. Vì vậy, chị C được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Nguyễn Công H không phải nộp tiền án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND khu vực 7 - Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T – Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang